1. **Phân tích sự chuyển hướng chỉ đạo cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam từ 1930-1945**

**Giai đoạn 1930-1931: Sự ra đời và khởi đầu của Đảng**

- Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam: Được thành lập vào ngày 3 tháng 2 năm 1930 bởi Nguyễn Ái Quốc, với sự hợp nhất của ba tổ chức cộng sản: Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng, và Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.

- Cương lĩnh chính trị đầu tiên (1930): Đề ra mục tiêu cơ bản là giải phóng dân tộc, lật đổ đế quốc Pháp và chế độ phong kiến, thiết lập chính quyền công nông binh, tiến hành cách mạng ruộng đất để chia ruộng cho dân cày.

**Giai đoạn 1936-1939: Phong trào dân chủ và Mặt trận Dân chủ Đông Dương**

- Chuyển hướng chiến lược: Đảng chú trọng xây dựng lực lượng và phát triển phong trào dân chủ chống phát xít, phản động thuộc địa và tay sai.

- Mặt trận Dân chủ Đông Dương: Đảng thành lập liên minh với các lực lượng tiến bộ để đấu tranh chống lại các chính sách phản động của Pháp, yêu cầu quyền tự do dân chủ.

**Giai đoạn 1939-1945: Chiến tranh thế giới thứ hai và Cách mạng tháng Tám**

- Thay đổi tình hình thế giới: Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, Nhật Bản xâm chiếm Đông Dương, Đảng phải thay đổi chiến lược để thích nghi với tình hình mới.

- Tạm ước Việt - Nhật và chiến lược cách mạng mới: Đảng chú trọng chuẩn bị lực lượng, xây dựng căn cứ địa và phát triển quân đội.

- Cách mạng tháng Tám (1945): Thời cơ chín muồi, Đảng đã lãnh đạo nhân dân tiến hành tổng khởi nghĩa, lật đổ chính quyền Nhật và Pháp, giành chính quyền về tay nhân dân vào tháng 8 năm 1945.

**Phân tích sự chuyển hướng chỉ đạo của Đảng ta trong 3 hội nghị Trung Ương**

**1,Hội nghị Trung ương lần thứ 6 (tháng 11/1939)**

**Bối cảnh**:

* Tại Hội nghị Trung ương sáu, tháng 11/1939, đánh dấu sự trưởng thành của Đảng về tư duy chính trị và sự chỉ đạo thực tiễn của Đảng trong công cuộc lãnh đạo sự nghiệp giải phóng dân tộc.
* Trước sự phát triển gay gắt của những mâu thuẫn giữa đế quốc Pháp và các dân tộc Đông Dương sau chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, Hội nghị kịp thời đưa ra những quyết định chiến lược rất quan trọng về con đường cách mạng của các dân tộc ở Đông Dương: “Bước đường sinh tồn của dân tộc Đông Dương không có con đường nào khác hơn là con đường đánh đổ đế quốc Pháp, chống tất cả ách ngoại xâm vô luận da trắng hay da vàng để giải phóng dân tộc”. Hội nghị đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên vị trí hàng đầu, cách mạng ruộng đất và mọi vấn đề khác cũng phải phục vụ cho mục tiêu cao nhất đó.
* Cuộc cách mạng giải phóng dân tộc được thực hiện bằng sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc Đông Dương trong Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương và Mặt trận phản đế của từng quốc gia dân tộc Việt, Miên, Lào. Mặt trận đó là sự liên hiệp các dân tộc, các giai cấp và tầng lớp xã hội, các đảng phái chính trị chống đế quốc Pháp và bọn tay sai của chúng, thực hiện nền độc lập hoàn toàn cho các dân tộc Đông Dương.
* Tóm tắt : Hội nghị diễn ra trong bối cảnh Chiến tranh Thế giới thứ hai bùng nổ, gây ra nhiều biến động lớn trong tình hình quốc tế và tác động mạnh mẽ đến Đông Dương. Thực dân Pháp tăng cường đàn áp các phong trào yêu nước và cách mạng.

**Nội dung và quyết định:**

* Hội nghị nhận định rằng cuộc đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ cần phải nhường bước cho nhiệm vụ giải phóng dân tộc.
* Đảng xác định nhiệm vụ chủ yếu trước mắt là chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang để đánh đổ thực dân Pháp và tay sai, giành lại độc lập cho dân tộc.
* Quyết định thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương (sau này là Mặt trận Việt Minh) nhằm tập hợp mọi lực lượng yêu nước.

**2,Hội nghị Trung ương lần thứ 7 (tháng 11/1940)**

**Bối cảnh**:

* Tại Hội nghị Trung ương bảy, tháng 11/1940, sau khi phân tích tình hình thế giới và ảnh hưởng của Chiến tranh thế giới thứ Hai tới Đông Dương, Hội nghị dự đoán: “Một cao trào cách mạng nhất định sẽ nổi dậy, Đảng phải chuẩn bị để gánh lấy cái sứ mệnh thiêng liêng: lãnh đạo cho các dân tộc bị áp bức Đông Dương vũ trang bạo động giành lấy quyền tự do độc lập”. Kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương lúc này là phát xít Pháp-Nhật.
* Vì vậy, Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế lúc này là Mặt trận dân tộc thống nhất chống phát xít Pháp-Nhật ở Đông Dương. Hội nghị chủ trương, đi đôi với việc mở rộng Mặt trận phản đế, phải lựa chọn những người hăng hái nhất trong các đoàn thể của mặt trận, tổ chức các đội tự vệ, “trực tiếp võ trang cho dân chúng”, “tổ chức nhân dân cách mạng quân”, tiến lên vũ trang bạo động. Ngoài ra Hội nghị có những quyết định quan trọng về khởi nghĩa Bắc Sơn, và xem xét hoãn khởi nghĩa Nam Kỳ.
* Những quyết định của Hội nghị Trung ương tháng 11/1940 đánh dấu sự bổ sung chuyển hướng chỉ đạo chiến lược mà Hội nghị Trung ương sáu vạch ra, chuẩn bị điều kiện cho khởi nghĩa võ trang giành chính quyền.

Tóm tắt : Tình hình quốc tế tiếp tục diễn biến phức tạp với sự thất bại của Pháp trước Đức, và sự xâm lược của Nhật Bản vào Đông Dương. Tình hình này tạo ra một cơ hội mới cho phong trào cách mạng trong nước.

**Nội dung và quyết định:**

* Hội nghị nhấn mạnh rằng thời cơ khởi nghĩa đã đến gần và cần chuẩn bị chu đáo để sẵn sàng hành động khi thời cơ đến.
* Quyết định chuyển hướng chiến lược từ đấu tranh bí mật, phân tán sang tập trung lực lượng, chuẩn bị cho tổng khởi nghĩa.
* Tăng cường công tác xây dựng lực lượng vũ trang, lập các căn cứ địa cách mạng, và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động quần chúng.

**3,Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (tháng 5/1941)**

**Bối cảnh**:

* Tiến theo xu hướng đó, Hội nghị Trung ương tám, tháng 5/1941 đã bổ sung, kế thừa và hoàn chỉnh sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng của Hội nghị Trung ương sáu.
* Hội nghị Trung ương tám đã nhấn mạnh tầm quan trọng của vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc. Sau khi quân Nhật vào chiếm đóng Đông Dương. Thực dân Pháp và Phát xít Nhật cấu kết nhau áp bức, bóc lột nhân dân làm cho mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc ở Đông Dương và đế quốc Pháp – Nhật ngày càng gay gắt.
* Trước tình hình đó, Hội nghị quyết định:“Khẩu hiệu của Đảng ta là trước hết phải làm sao giải phóng cho được các dân tộc Đông Dương ra khỏi ách của giặc Pháp - Nhật”. Nhiệm vụ chủ yếu của Đảng là phải tập hợp tối đa các giai cấp, đảng phái, các nhóm cách mạng cứu nước, các tôn giáo, các dân tộc chống đế quốc Pháp-Nhật. Tất cả quyền lợi của giai cấp đều phải được đặt dưới quyền lợi dân tộc.
* Trên cơ sở đó, Hội nghị nhất trí với chủ trương của Hội nghị Trung ương sáu là tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất và chỉ mới thực hiện giảm tô, chia ruộng đất công cho nông dân. Xuất phát từ chủ trương khơi dậy tinh thần yêu nước và ý chí đấu tranh vì độc lập, tự do của từng dân tộc Việt, Miên, Lào, Hội nghị quyết định thành lập Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh) thay cho Mặt trận Dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương và giúp đỡ các dân tộc Miên Lào thành lập Mặt trận Cao Miên độc lập đồng minh và Mặt trận Ai Lao độc lập đồng minh; các hội quần chúng đều lấy tên hội cứu quốc để thu hút rộng rãi các lực lượng yêu nước tham gia; khi giành độc lập, sẽ xây dựng một nước Việt Nam dân chủ mới và thànhlập chính quyền cách mạng của chung toàn thể dân tộc không phải thuộc quyền riêng của một giai cấp nào.
* Tóm tắt : Nhật Bản chiếm đóng toàn bộ Đông Dương, làm suy yếu thực dân Pháp và tạo ra khoảng trống quyền lực. Nguyễn Ái Quốc (Hồ Chí Minh) trở về nước và trực tiếp lãnh đạo Hội nghị.

**Nội dung và quyết định:**

* Hội nghị khẳng định nhiệm vụ giải phóng dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu, cấp bách của cách mạng Đông Dương.
* Quyết định thành lập Việt Nam Độc lập Đồng minh Hội (Việt Minh) với mục tiêu đấu tranh giành độc lập dân tộc.
* Tập trung xây dựng các căn cứ địa cách mạng, phát triển lực lượng vũ trang, và tổ chức các phong trào đấu tranh của quần chúng, đặc biệt là ở vùng nông thôn.
* Đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền để nâng cao nhận thức và tinh thần cách mạng của quần chúng.

**Đánh giá nội dung của bản Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (2- 1930)**

Bản Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam được xem là một văn kiện mang tính cách mạng, đặt nền móng cho sự phát triển của cách mạng Việt Nam. Những điểm nổi bật bao gồm:

**1. Mục tiêu rõ ràng và quyết tâm giải phóng dân tộc:**

- Giải phóng dân tộc: Lật đổ ách thống trị của đế quốc Pháp và chế độ phong kiến, thiết lập chính quyền công nông binh.

- Cách mạng ruộng đất: Thực hiện cải cách ruộng đất để chia ruộng đất cho dân cày, nhằm nâng cao đời sống nhân dân lao động.

=> Xác định đường lối chiến lược, sách lược, phương pháp, nhiệm vụ và lực lượng cách mạng Việt Nam.

**2. Tư tưởng tiên tiến và phù hợp với tình hình thực tiễn:**

- Kết hợp đấu tranh dân tộc và giai cấp: Đảng xác định rõ ràng rằng giải phóng dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu, đồng thời chú trọng đến cách mạng xã hội chủ nghĩa.

- Tính giai cấp: Đặt lợi ích của công nông lên hàng đầu, thể hiện bản chất giai cấp của Đảng.

**3. Chiến lược và sách lược cách mạng hợp lý:**

- Liên minh công nông: Đảng xác định liên minh công nông là lực lượng chủ yếu của cách mạng.

- Đoàn kết dân tộc: Đảng chú trọng xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất để tập hợp các lực lượng yêu nước, kể cả tầng lớp tiểu tư sản và trí thức.

**4. Tầm nhìn chiến lược:**

- Xây dựng Đảng: Xác định xây dựng Đảng vững mạnh về cả tư tưởng, tổ chức và chính trị là nhiệm vụ quan trọng để lãnh đạo cách mạng thành công.

- Quan hệ quốc tế: Đảng đặt cách mạng Việt Nam trong bối cảnh cách mạng thế giới, kết nối với phong trào cách mạng quốc tế.

**Kết luận**

* Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã phản ánh một cách súc tích các luận điểm cơ bản của cách mạng Việt Nam ; thể hiện bản lĩnh chính trị độc lập , tự chủ , sáng tạo trong việc đánh giá đặc điểm , tính chất xã hội thuộc địa nửa phong kiến Việt Nam trong những năm 20 của thế kỷ XX , chỉ rõ những mâu thuẫn cơ bản và chủ yếu của dân tộc Việt Nam, đặc biệt là việc đánh giá đúng đắn , sát thực thái độ các giai cấp xã hội đối với nhiệm vụ giải phóng dân tộc
* Bản cương lĩnh đầu tiên là vô cùng quý giá ra đời vào lúc cách mạng Việt Nam cần sự thay đổi để dành được độc lập .Nó chính xác và linh hoạt khi đã thay đổi để phù hợp xã hội Việt Nam bấy giờ cũng như hoàn cảnh trên toàn thế giới Đảng đã linh hoạt thay đổi đúng lúc đúng thời điểm, thể hiện sự nhạy bén và linh hoạt trong việc ứng phó với những thay đổi của tình hình quốc tế và trong nước
* Bản Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã đặt nền móng vững chắc cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, đồng thời định hướng chiến lược cho sự phát triển của cách mạng Việt Nam. Điều này chứng tỏ tầm nhìn xa trông rộng và sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng trong quá trình đấu tranh giành độc lập dân tộc

Bổ sung :

* Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam đã đóng vai trò quan trọng trong việc xác định con đường cách mạng của Việt Nam.
* Dưới sự lãnh đạo của Đảng, quốc gia đã tiến bước lên con đường xã hội chủ nghĩa và đạt được những thành công vĩ đại trong công cuộc đổi mới.
* [Cương lĩnh này đã tạo nền tảng cho sự phát triển của Đảng và đảm bảo rằng Đảng có đủ sức mạnh để giải quyết những thách thức và vấn đề mới phát sinh trong quá trình xây dựng đất nước](https://luatminhkhue.vn/cuong-linh-chinh-tri-dau-tien-cua-dang.aspx).
* [Trong bối cảnh thế giới đầy biến động, Đảng tiếp tục áp dụng và phát triển Cương lĩnh chính trị đầu tiên, để đảm bảo rằng con đường lên chủ nghĩa xã hội sẽ tiếp tục thành công, phù hợp với tình hình mới và nguyên vọng của nhân dân1](https://luatminhkhue.vn/cuong-linh-chinh-tri-dau-tien-cua-dang.aspx). [Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định rằng Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo mạnh mẽ và đoàn kết nhân dân theo hướng đúng đắn](https://luatminhkhue.vn/cuong-linh-chinh-tri-dau-tien-cua-dang.aspx)

Hạn chế của bản Cương lĩnh chính trị đầu tiên:

- Luận cương đã không vạch ra được đâu là mâu thuẫn chủ yếu của xã hội thuộc địa, coi trọng vấn đề chống phong kiến không phù hợp với cách mạng Việt Nam.

- Không đề ra được mối liên minh dân tộc và giai cấp rộng rãi trong cuộc đấu tranh dân tộc và bọn tay sai.

- Đánh giá không đúng vai trò vị trí của các giai cấp tầng lớp khác do đó không lôi kéo được bộ phận có tinh thần yêu nước.